

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2021/HS-ST  
Ngày: 23-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Hải Yến**.

*- Các Hội thẩm nhân dân*

1. Ông **Trần Ngọc Sơn**;

2. Bà **Võ Thị Trúc Mai**.

*- Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khắc Quân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Viết Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

**Trần Thị L**, tên gọi khác: Th, sinh năm 1973 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Khu phố M, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: **7/12**; nghề nghiệp: Bán buôn; con ông Trần B, sinh năm 1943, nghề nghiệp: Hưu trí, hiện đang trú tại phường T D, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; con bà Trần Thị H, sinh năm 1946, nghề nghiệp: Hưu trí, hiện đang trú tại: Khu phố M, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị; gia đình có 04 người con, bị cáo là con thứ 02; sống chung như vợ chồng với Trần Phú V, sinh năm 1961; có 01 người con, sinh năm 1992;

Tiền án; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại Bản án số 19/2005/HSST ngày 08/6/2005, bị TAND thị xã (nay là thành phố) Đông Hà xử phạt 07 năm tù về tội “Môi giới mại dâm”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:**

- Ông Trần Phú V, sinh năm 1961, địa chỉ: Khu phố B, Phường 2, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Bà Hồ Thị Thùy Tr, sinh năm 1971, địa chỉ: Khu phố 3, Phường 5, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị L sống và kinh doanh phòng trà tại nhà mẹ ruột là bà Trần Thị H (thuộc khu phố M, Phường 1, thành phố Đ H). Ngôi nhà trên nằm trên thửa đất số 144, tờ bản đồ số 14 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 233192 cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H.

Do cần tiền để kinh doanh nên ngày 30/6/2020, Trần Thị L thuê 01 người đàn ông tên Bình là khách đến phòng trà của L (không rõ lai lịch) làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 144, tờ bản đồ số 14 ở trên nhằm mục đích vay tiền. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả có ký hiệu CL 244373 mang tên Trần Thị L và Trần Phú V (là chồng Lý). Sau khi nhận Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả, Lý nói với ông V Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này là do bố ruột của L chuyển nhượng cho hai vợ chồng nên ông V tưởng thật.

Vào ngày 04/7/2020, L đem Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả đến thế chấp và vay của bà Hồ Thị Thùy Tr 60.000.000 đồng với thời hạn 04 tháng (đến ngày 04/11/2020). Bà Tr đồng ý cho vay với điều kiện ông V ký vào giấy vay để có trách nhiệm trả nợ. Sau khi vay được tiền, L đã thực hiện việc trả nợ hàng ngày cho bà Tr, đến tháng 8/2020, L đã trả cho bà Tr tổng cộng số tiền 9.400.000 đồng. Thời gian này do dịch bệnh, công việc kinh doanh gặp khó khăn nên Lý chậm trả nợ cho bà Tr. Bà Tr nghi ngờ giấy CNQSD đất mà L đem thế chấp là giả nên ngày 05/9/2020, đã gửi đơn đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đông Hà tố giác hành vi sử dụng tài liệu giả của Trần Thị Lý.

Tại Bản kết luận giám định số 732/KLGD-PC09 ngày 18/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 244373 mang tên ông Trần Phú V và bà Trần Thị L ghi UBND thành phố Đông Hà cấp ngày 20/10/2019 là giả, được in bằng phương pháp in phun màu.

Tại bản Cáo trạng số 13/QĐ/CT-VKS ngày 29/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị L từ 06 đến 09 tháng tù.

*Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo đã biết hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử: Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Trong đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng đã thể hiện đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền để kinh doanh nên ngày 30/6/2020, Trần Thị L thuê 01 người đàn ông tên Bình (không rõ lai lịch) làm giả Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 144, tờ bản đồ số 14 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CQ 233192 cho chủ sở hữu là bà Trần Thị H. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả có ký hiệu CL 244373 mang tên Trần Thị L và Trần Phú V nhằm mục đích vay tiền. Ngày 04/7/2020, Trần Thị L đã có hành vi sử dụng Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất giả trên vay của bà Hồ Thị Thùy Tr số tiền 60.000.000 đồng, thỏa thuận thời hạn trả nợ là 04 tháng, đến tháng 8/2020, Lý đã trả cho bà Tr tổng cộng số tiền 9.400.000 đồng sau đó không trả. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”, theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự, điều luật quy định:

*“1. Người nào... sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ giả thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm”.*

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm hoạt động đúng đắn của cơ quan Nhà nước, tổ chức trong hoạt động quản lý hành chính. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Hà (nay là thành phố Đông Hà), tỉnh Quảng Trị xử phạt 07 năm tù về tội “*Môi giới mại dâm*” nhưng bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện đạo đức, tiếp tục phạm tội nên cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Thành khẩn khai báo*” quy

định tại Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo cho đến khi có quyết định thi hành án.

[4] **Về vật chứng:** Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CL 244373, thửa đất số 144, tờ bản đồ số 14 mang tên Trần Thị L và Trần Phú V, ghi UBND thành phố Đông Hà cấp ngày 20/10/2018 là giả, hiện có trong hồ sơ vụ án. Đây là tài liệu, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Bà Hồ Thị Thùy Trang không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Thị L**, tên gọi khác: Thủy phạm tội “*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

2. Về hình phạt: Căn cứ Khoản 1 Điều 341, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Trần Thị L (Thủy) **06 (sáu)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, xử: Buộc bị cáo Trần Thị L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP. Đông Hà;
- Công an TP. Đông Hà;
- CCTHADS TP. Đông Hà;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hải Yến**